

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Công văn số 2757/SNV-CCHCTN&VTLT ngày 01/12/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030. UBND xã Mỏ Cày báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền thực hiện Chương trình

1. Công tác chỉ đạo

1.1. Việc ban hành các văn bản thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030

- Thực hiện các văn bản của cấp trên, UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên. Cụ thể: Ban hành Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về ban hành Chương trình phát triển thanh niên xã Đức Thạnh giai đoạn 2022-2030; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên xã Đức Thạnh giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch số 06-KH/ĐU ngày 08/8/2025 của Đảng ủy xã về Kế hoạch tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy với thanh niên trên địa bàn xã Mỏ Cày năm 2025 và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 04/9/2025 về Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với thanh niên xã Mỏ Cày năm 2025. Các chế độ chính sách pháp luật đối với thanh niên được quan tâm triển khai thực hiện theo quy định.

- Hàng năm, UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

Hàng năm, kiểm tra công tác tổ chức nhà nước, trong đó có kiểm tra về công tác thanh niên. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác thanh niên được xây dựng cụ thể, có nội dung, lộ trình thời gian thực hiện, phân công cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Công tác tuyên truyền

2.1. Nội dung, hình thức tuyên truyền

Công tác tuyên truyền Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030 được triển khai bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng thanh niên và điều kiện thực tiễn của địa phương. Trọng tâm là kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền trực tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để lan tỏa hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác thanh niên.

Cụ thể, các hình thức tuyên truyền được thực hiện thông qua việc tổ chức sinh hoạt chi đoàn, diễn đàn đối thoại giữa lãnh đạo với thanh niên; lồng ghép nội dung Chương trình phát triển thanh niên vào các buổi sinh hoạt của Đoàn, Hội, đội, nhóm thanh niên. Đồng thời, nội dung chương trình được tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã, thông qua pa-nô, áp-phích, băng rôn tuyên truyền tại trung tâm hành chính, trường học, khu dân cư.

Bên cạnh đó, chú trọng phát huy hiệu quả các nền tảng số như: fanpage Facebook, Zalo,...các nhóm cộng đồng thanh niên để đăng tải tin, bài, video clip tuyên truyền sinh động, dễ hiểu, dễ tiếp cận.

1.2. Đối tượng tuyên truyền

Công tác tuyên truyền Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030 hướng đến nhiều nhóm đối tượng khác nhau, trong đó lấy thanh niên làm trung tâm. Đối tượng trọng tâm là đoàn viên, thanh niên trong độ tuổi từ 16 đến 30 đang học tập tại các trường trung học phổ thông. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền còn hướng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ Đoàn, Hội, Đội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện chương trình. Gia đình, nhà trường, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư cũng là đối tượng quan trọng, góp phần tạo môi trường thuận lợi để thanh niên học tập, rèn luyện, lao động, sáng tạo và cống hiến.

Ngoài ra, công tác tuyên truyền còn chú trọng đến lực lượng vũ trang trẻ, thanh niên trong các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, thanh niên đang thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật và ý chí phấn đấu của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2021-2030, công tác tuyên truyền Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi được quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nội dung tuyên truyền ngày càng sát với thực tiễn, đa dạng về hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh niên, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên và toàn xã hội đối với công tác phát triển thanh niên.

Hoạt động tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt chi đoàn, diễn đàn đối thoại với thanh niên. Nhiều tin, bài về thanh niên, khởi nghiệp, lập nghiệp, chuyển đổi số được đăng tải, góp phần lan tỏa các giá trị tích cực và hình ảnh đẹp của thanh niên trên địa bàn xã.

Nhận thức của thanh niên về chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên từng bước được nâng lên; tinh thần xung kích, tình nguyện, sáng tạo trong lao động, học tập và khởi nghiệp được phát huy rõ nét. Tỷ lệ đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào, hoạt động do Đoàn, Hội tổ chức ngày càng tăng; nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo trong tuyên truyền được xây dựng và nhân rộng tại cơ sở.

Thông qua công tác tuyên truyền, sự phối hợp giữa chính quyền, các ngành, đoàn thể với tổ chức Đoàn Thanh niên ngày càng chặt chẽ; vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ được phát huy. Việc triển khai Chương trình phát triển thanh giai đoạn 2021-2030 từng bước đi vào nền nếp, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của thanh niên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

1. Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

1.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- 80% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Công tác tuyên truyền được chú trọng, phổ biến rộng rãi đến tất cả thanh niên trên địa bàn xã. Việc ứng dụng các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền càng ngày càng phát huy hiệu quả, đi sâu vào từng đối tượng, mang tính lan tỏa và tích cực.

- Hạn chế: Tuy có chuyển biến về nhận thức, tuy nhiên hiện nay có nhiều thông tin không đúng trên các nền tảng xã hội dẫn đến một số bộ phận thanh niên lơ là trong lao động, học tập, tụ tập gây mất an ninh trật tự.

2. Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

2.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.
- 100% tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương.
- 100% tỷ lệ thanh niên ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống.

2.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Trong thời gian qua, công tác giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho thanh niên được các cấp, các ngành quan tâm triển khai với nhiều nội dung và hình thức đa dạng. Việc phổ cập giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng sống, kỹ năng mềm, kỹ năng số được chú trọng. Nhiều chương trình hỗ trợ học tập, khuyến học, khuyến tài, học bổng, tín dụng ưu đãi dành cho học sinh, sinh viên, thanh niên có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện kịp thời, góp phần tạo điều kiện để thanh niên tiếp cận bình đẳng với các cơ hội học tập. Nhiều mô hình câu lạc bộ khoa học - kỹ thuật, khởi nghiệp sáng tạo, các cuộc thi ý tưởng sáng tạo trẻ được tổ chức, góp phần khơi dậy tinh thần học tập suốt đời, sáng tạo và khát vọng cống hiến trong thanh niên.

- Hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: điều kiện cơ sở vật chất phục vụ học tập, nghiên cứu tại địa phương còn thiếu. Hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo cho thanh niên tuy đã được triển khai nhưng quy mô còn nhỏ, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, chưa tạo được môi trường thuận lợi để đông đảo thanh niên tham gia. Nhận thức của một bộ phận thanh niên về tầm quan trọng của việc tự học, học tập suốt đời, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo chưa cao; vẫn còn tình trạng thiếu chủ động, ngại đổi mới, sáng tạo trong học tập và lao động.

3. Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp.
- 80% thanh niên được tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm; 50% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm tại chỗ. 300 thanh niên được giải quyết việc làm.
- Tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn chiếm 4,8%.

- 56% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng.

3.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Nhìn chung việc triển khai công tác thanh niên đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực xã hội, sự quan tâm của các ngành cho công tác thanh niên, góp phần đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác thanh niên, giải quyết được một số vấn đề cấp bách trong công tác thanh niên như: giải quyết việc làm, đào tạo, bồi dưỡng nhận thức chính trị và đạo đức cách mạng cho thanh niên, nâng cao trình độ học vấn và chuyên môn nghề nghiệp cho thanh niên, phát huy vai trò thanh niên trong việc tham gia phát triển kinh tế...

- Hạn chế: Lực lượng thanh niên tham gia các hoạt động tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm còn ít. Một số cán bộ thanh niên ở thôn còn hạn chế về năng lực tổ chức, tập trung lực lượng thanh niên trên địa bàn.

4. Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

4.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 80% thanh niên được trang bị kiến thức bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

- Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 70% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại; phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

4.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Trong thời gian qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên đã quan tâm triển khai đồng bộ. Hoạt động tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống ma túy, rượu bia, thuốc lá được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức tự chăm sóc sức khỏe trong thanh niên. Nhiều chương trình tư vấn sức khỏe sinh sản, tiêm chủng mở rộng, hiến máu tình nguyện, hoạt động thể dục thể thao được triển khai hiệu quả, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Ý thức rèn luyện thân thể, xây dựng lối sống lành mạnh trong thanh niên ngày càng được nâng cao.

- Hạn chế: Hoạt động tư vấn, hỗ trợ sức khỏe tâm thần cho thanh niên chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đội ngũ chuyên môn sâu; nhiều thanh niên còn e ngại, chưa chủ động tiếp cận các dịch vụ tư vấn tâm lý. Công tác tuyên truyền phòng, chống các hành vi nguy cơ đối với sức khỏe như sử dụng chất kích thích, nghiện game, thức khuya, lối sống thiếu lành mạnh... ở một số nơi chưa thường xuyên, chưa thật sự hiệu quả.

5. Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

5.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- Trên 80% thanh niên được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao, hiện nay trên địa bàn đã có 79/79 khu dân cư có sân thể thao; có 02 sân bóng đá bằng cỏ nhân tạo, 01 nhà thi đấu đa năng, 05 sân cầu lông, 04 sân bóng chuyền, 02 bể bơi... đã từng bước đáp ứng nhu cầu văn hóa và luyện tập thể dục thể thao cho nhân dân trên địa bàn xã.

- Các mô hình câu lạc bộ thể dục thể thao sinh hoạt tại Trung tâm văn hóa - thể thao xã, khu thể thao thôn đã tạo thành một hệ thống các thiết chế thể thao gắn với văn hóa hoạt động có hiệu quả. Đến nay, ngoài các môn thể thao truyền thống như bóng chuyền, bóng đá... trên địa bàn xã đã xuất hiện một số mô hình CLB mới: câu lạc bộ Cờ tướng, câu lạc bộ cầu lông, câu lạc bộ võ thuật, câu lạc bộ Erobic-Yoga, câu lạc bộ Tennis... hoạt động sôi nổi và có hiệu quả, thu hút đông đảo thanh niên địa phương tham gia.

- 75% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

5.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Trong thời gian qua, công tác nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai với nhiều nội dung, hình thức phong phú. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng, giao lưu, hội thi, hội diễn được tổ chức thường xuyên, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh trong thanh niên được đẩy mạnh. Việc giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho thanh niên được quan tâm thông qua các hoạt động về nguồn, đền ơn đáp nghĩa, góp phần hình thành lối sống đẹp, sống có trách nhiệm trong giới trẻ.

- Hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, đời sống văn hóa, tinh thần của một bộ phận thanh niên còn chưa thật sự phong phú. Cơ sở vật chất, sân chơi, bãi

tập, nhà văn hóa... còn thiếu hoặc xuống cấp, chưa đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của thanh niên. Việc định hướng thẩm mỹ, văn hóa ứng xử trên không gian mạng cho thanh niên còn hạn chế; một bộ phận thanh niên còn bị ảnh hưởng bởi các trào lưu lệch chuẩn, sản phẩm văn hóa thiếu lành mạnh. Công tác xã hội hóa nguồn lực cho các hoạt động văn hóa, tinh thần còn khó khăn; sự phối hợp giữa các ngành, đoàn thể có lúc chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

6. Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

6.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 98% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- 16% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo.

- 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

6.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Trong thời gian qua, vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc ngày càng được phát huy rõ nét. Thanh niên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình phát triển kinh tế tại địa phương, mạnh dạn khởi nghiệp, lập nghiệp, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng suất lao động, cải thiện thu nhập và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nhiều mô hình thanh niên làm kinh tế giỏi, tổ hợp tác, hợp tác xã do thanh niên làm chủ được hình thành và nhân rộng. Thanh niên tham gia tích cực vào các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, hiến máu nhân đạo, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, thanh niên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, hăng hái lên đường nhập ngũ; tích cực tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát huy vai trò của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc vẫn còn một số hạn chế. Tỷ lệ thanh niên tham gia các mô hình kinh tế tập thể, khởi nghiệp sáng tạo còn thấp; khả năng tiếp cận vốn, khoa học - kỹ thuật, thị trường của nhiều thanh niên còn khó khăn.

Một bộ phận thanh niên còn thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, chưa thực sự chủ động trong học tập, lao động và tham gia các hoạt động xã hội; tinh thần trách nhiệm cộng đồng ở một số nơi chưa cao. Việc tham gia của thanh niên vào các hoạt động bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở còn mang tính phong trào, chưa thường xuyên, bền vững.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến thanh niên; đưa nội dung công tác thanh niên vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên. Đổi mới hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, mạng xã hội, nền tảng số để nâng cao hiệu quả tiếp cận thanh niên.

Thứ ba, chú trọng phát triển nguồn nhân lực trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng cho thanh niên. Tăng cường đào tạo nghề, hỗ trợ thanh niên học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng số, kỹ năng hội nhập, ngoại ngữ; tạo môi trường thuận lợi để thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Thứ tư, hoàn thiện và triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ thanh niên. Tập trung hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, tiếp cận vốn tín dụng ưu đãi, đất đai, mặt bằng sản xuất; quan tâm thanh niên yếu thế, thanh niên vùng sâu, vùng xa, thanh niên dân tộc thiểu số thông qua các chương trình, dự án phù hợp với từng đối tượng.

Thứ năm, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên và các tổ chức thanh niên trong việc tập hợp, đoàn kết, giáo dục và đồng hành cùng thanh niên. Xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ Đoàn có năng lực, kỹ năng công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ sáu, tăng cường phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện Chương trình. Phát huy vai trò phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để thanh niên học tập, lao động, sáng tạo và cống hiến.

Thứ bảy, bảo đảm nguồn lực cho việc thực hiện Chương trình. Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước kết hợp với huy động các nguồn lực xã hội hóa; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá định kỳ việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình để kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với thực tiễn.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Được sự quan tâm của các cấp chính quyền đa số các thanh niên trên địa bàn xã đã tiếp cận được hầu hết với các chính sách pháp luật, được tuyên truyền phổ biến và học tập Nghị quyết, sử dụng các thiết bị thông minh có kết nối Internet để tra cứu thông tin, các chính sách của Đảng và Nhà nước, được tuyên truyền kiến thức về phòng, chống bạo lực.

- Thanh niên là những người khuyết tật, yếu thế và thanh niên đã từng chấp hành án tù đã được quan tâm giúp đỡ để được tham gia các hoạt động sản xuất, được hỗ trợ vay vốn để phát triển kinh tế; được quan tâm hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

- Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2025 đã nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn xã. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác thanh niên được tăng cường.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên được củng cố, kiện toàn.

- Tổ chức cơ sở Đoàn từng bước được củng cố kiện toàn, định hướng phương pháp, nội dung, hình thức hoạt động để mang lại hiệu quả thiết thực, qua đó đã tổ chức và tạo nhiều sân chơi bổ ích, phong trào hành động phù hợp.

- Thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch về nhiệm vụ trọng tâm phát triển thanh niên. Tổ chức đối thoại với Thanh niên và đã giải quyết các kiến nghị, đề xuất của thanh niên tại Hội nghị.

2. Hạn chế:

- Thanh niên trên địa bàn xã đa số là thanh niên nông thôn, số lượng thanh niên đi làm ăn xa nhiều. Dẫn đến việc duy trì phổ biến, giáo dục chính trị cho thanh niên còn hạn chế.

- Một số thanh niên chưa quan tâm hoặc ngại tham gia vào các hoạt động xã hội, thanh niên thiếu quan tâm đến công tác đào tạo nghề nông thôn, chưa có nhiều hoạt động phát triển thanh niên.

- Công chức tham mưu quản lý nhà nước về thanh niên kiêm nhiệm nên đôi lúc tham mưu chưa kịp thời.

3. Bài học kinh nghiệm.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập góp phần cải thiện đời sống cho thanh niên. Có các hình thức biểu dương kịp thời các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có những đóng góp tích cực trong công tác thanh niên.

- Tăng cường sự quan tâm giáo dục của gia đình và toàn xã hội đối với công tác thanh niên.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả tạo sân chơi lành mạnh cho thanh niên; đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của cán bộ đoàn viên, thanh niên.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành; phát huy vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên từ đó đoàn kết, tập hợp, giáo dục và rèn luyện thanh niên.

V. Một số nhiệm vụ trong thời gian tới để thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2026-2030.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong tham gia đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, bệnh viện phục vụ nhu cầu chính đáng của thanh niên. Khuyến khích và huy động các nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo thế hệ trẻ.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao.

- Thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên; Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

- Tiếp tục phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn xã Mỏ Cày giai đoạn 2021-2025; UBND xã Mỏ Cày kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh theo dõi, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Phòng VH-XH xã;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Việt Cường